

Số: 258/2020/QĐST-HNGĐ

*Hải An, ngày 17 tháng 12 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 285/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Phạm Hữu H, địa chỉ: Số 11/13/149 Phủ Thượng Đ, Đ, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Chị Vũ Thị Ánh N, địa chỉ: Số 11/13/149 Phủ Thượng Đ, Đ, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 12 năm 2020, các đương sự đã thống nhất thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.

[2] Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và quy định của pháp luật nên có căn cứ để chấp nhận.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Hữu H và chị Vũ Thị Ánh N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh H và chị N có 02 con chung là Phạm Quỳnh A sinh ngày 15/4/2006 và Phạm Thành V sinh ngày 19/6/2012. Ly hôn, hai đương sự thống nhất thỏa thuận giao cả 02 con chung là Phạm Quỳnh A và Phạm Thành V cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Việc cấp dưỡng nuôi con cả hai thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh H và chị N thống nhất tự thỏa thuận phân chia tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết;

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Hữu H và chị Vũ Thị Ánh N mỗi người phải nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; anh chị đã nộp đủ số tiền trên tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số **0017932** ngày 26 tháng 10 năm 2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Các đương sự (để thi hành);
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND xã Tân Quang, huyện Ninh Giang, Hải Dương (ĐKKH ngày 06/10/2005);
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Văn Thường**

